

高校生等奨学給付金（給付）

Tiền trợ cấp học bổng cho học sinh trung học phổ thông, v.v... (trợ cấp)

教科書費、教材費など**授業料以外の教育費を支援する**制度です。（4・7月に申請受付・対象者のみ）

Đây là chế độ **hỗ trợ phí giáo dục ngoài phí bài giảng** như chi phí sách giáo khoa và chi phí tài liệu giảng dạy, v.v... (Tiếp nhận đăng ký vào tháng 4 và tháng 7, chỉ dành cho những người đủ điều kiện áp dụng)

1 手続

毎年7月頃に、**対象者のみ申請手続が必要となります。**

申請書類は、7月頃に配布するチラシで詳細をお知らせする予定です。

★ 申請手続は、保護者がお住いの都道府県で行います。そのため、生徒が県内の国公立高校等に在籍する場合でも、保護者が県外にお住いの場合は、保護者がお住いの都道府県に申請してください。

※ 新入生については、給付金の一部を前倒しで支給する制度もあります（4月に申請募集予定）

1 Thủ tục

Những người đủ điều kiện cần làm thủ tục đăng ký vào khoảng tháng 7 hàng năm.

Chi tiết về hồ sơ đăng ký sẽ được thông báo qua tờ rơi được phân phát vào khoảng tháng 7.

★ Thủ tục đăng ký sẽ được thực hiện tại các tỉnh thành mà phụ huynh sinh sống. Vì vậy, kể cả trường hợp học sinh đang theo học tại một trường trung học phổ thông quốc gia và công lập, v.v... trong tỉnh nhưng nếu phụ huynh đang sống ở ngoài tỉnh thì hãy đăng ký tại các tỉnh thành mà phụ huynh sinh sống.

* Đối với học sinh mới nhập học, cũng có chế độ chu cấp một phần tiền trợ cấp trước thời hạn (dự kiến kêu gọi đăng ký vào tháng 4)

2 対象者

次のいずれにも該当する者

- ・ 国公立高校等（県外の学校を含む）に在学する生徒の保護者等
- ・ 保護者等が広島県内に住所を有している
- ・ **生活保護受給世帯又は保護者等全員の住民税所得割が非課税※の世帯**
- ・ 生徒が高等学校等就学支援金等の支給対象

※ 年収の目安は4人家族で約270万円未満となります。

2 Đối tượng

Những người tương ứng với tất cả những mục sau đây

- Phụ huynh, v.v... của học sinh theo học các trường trung học phổ thông quốc gia và công lập, v.v... (kể cả các trường bên ngoài tỉnh)

- Phụ huynh, v.v... có địa chỉ ở trong tỉnh Hiroshima

- **Hộ gia đình đang hưởng trợ cấp bảo hộ sinh hoạt hoặc hộ gia đình có tất cả các thành viên như cha mẹ, v.v... được miễn thuế cư trú tính theo thu nhập chịu thuế^(*)**

- Học sinh đủ điều kiện chu cấp tiền hỗ trợ đi học trung học phổ thông, v.v...

* Thu nhập ước tính hàng năm với gia đình 4 người khoảng dưới 2.700.000 yên.



3 支給額

- ・ 生活保護（生業扶助）受給世帯 年額32,300円
- ・ 住民税所得割が非課税の世帯
全日制・定時制 年額114,100円（第1子）／年額143,700円（第2子以降）
通信制 年額50,500円

★ 支給上限

給付回数は、一人の高校生につき年1回、通算3回（定時制・通信制は4回）を上限とします。ただし、過去に高校等を中退して再入学した場合などは、最大2回まで追加で受給できる場合があります。

★ 私立高校等にも同様の制度があります。詳しくは進学先の学校へ確認してください。

3 Số tiền chu cấp

- Hộ gia đình đang hưởng trợ cấp bảo hộ sinh hoạt (hỗ trợ kế sinh nhai): 32.300 yên hàng năm
- Hộ gia đình được miễn thuế cư trú tính theo thu nhập chịu thuế
Hình thức cả ngày/hình thức bổ túc: 114.100 yên hàng năm (con thứ 1)/143.700 yên hàng năm (con thứ 2 trở đi)
Hình thức từ xa: 50.500 yên hàng năm

★ Giới hạn chu cấp tối đa

Giới hạn tối đa số lần trợ cấp là 1 lần mỗi năm, cộng dồn 3 lần (hình thức bổ túc và hình thức từ xa sẽ là 4 lần) ứng với một học sinh trung học phổ thông. Tuy nhiên, trường hợp bỏ học trung học phổ thông, v.v... trước đây và đăng ký nhập học lại thì có thể sẽ nhận được thêm tối đa 2 lần.

★ Cũng có chế độ tương tự tại các trường trung học cơ sở tư thục, v.v... Vui lòng xác nhận với nhà trường sẽ học để biết thông tin chi tiết.

申請書類の記入は、日本語でお願いしています。記入が難しい場合は、各学校窓口まで御相談ください。

Vui lòng điền hồ sơ đăng ký bằng tiếng Nhật. Trường hợp gặp khó khăn trong việc điền thông tin thì vui lòng liên hệ đến các quầy dịch vụ của các trường học.

問合せ先

広島県教育委員会 教育支援推進課

電話番号：082-222-3015（就学支援係）

〔受付時間〕月曜日～金曜日（祝日を除く）午前9時～午後5時まで

電子メールアドレス：kyosuishin@pref.hiroshima.lg.jp

Nơi liên hệ

Ban Xúc tiến Hỗ trợ Giáo dục - Ủy ban Giáo dục Tỉnh Hiroshima

Số điện thoại: 082-222-3015 (nhân viên phụ trách hỗ trợ đi học)

[Thời gian tiếp nhận:] Thứ Hai ~ thứ Sáu (trừ ngày lễ) từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều

Địa chỉ email điện tử: kyosuishin@pref.hiroshima.lg.jp